



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM DUONG ĐỨC TRONG
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: Ấp Hiệp An xã Thủy Liêm Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang

Date of Birth: 12.03.1949 Place of Birth: Châu Phú Châu Đốc

Thang - Ngay - Nam
Previous Occupation (before 1975) Chiến sỹ QLVNCH Quyền Sĩ Quan Chính Huân
(Rank & Position) Trung Đồn 16 Sư Đồn 9 P.B

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 01.05.1975 To 04.9.1980
(Thang - Ngay - Nam) Years: 05 Months: 04 Days: 03

3. SPONSOR'S NAME: _____
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>DUONG BACH CUC</u>	<u>Chi Rút</u>
<u>San Francisco CA 95818</u>	
<u>USA</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DƯƠNG Đức Trọng
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1 st Đỗ Thị Mỹ Hằng	05.02.1961	Vợ chính thức
	Thị Đức Sĩ Gòn	
2 nd Dương Huệ Tâm	28.10.1983	Con
	Thị Liễu Gò Quao KG	
3 rd Dương Huệ Trí	17.9.1985	Con
	Thị Liễu Gò Quao KG	
4 th Dương Huệ Nhân	16.12.1987	Con
	Thị Liễu Gò Quao KG	

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

16^A Gò Giang Phường Vĩnh Lợi Thị trấn Rạch Giá. KG

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM DUONG ĐỨC TRUNG
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: Ấp Hiệp An Xã Thủy Liêm Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang

Date of Birth: 12.03.1949 Place of Birth: CHAU PHU CHAU ĐỐC

Thang - Ngay - Nam
Previous Occupation (before 1975) Chiều Ủy GVNGH Quận Sĩ Quan Chính Huân
(Rank & Position) Trung Đoàn 18 Sĩ Đoàn 9 Bộ Binh

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 01.05.1975 To 04.9.1980
(Thang - Ngay - Nam) Years: 05 Months: 04 Days: 03

SPONSOR'S NAME: _____
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>DUONG BACH CUC</u>	<u>Chi ruột</u>
<u>Sacramento CA 95818</u>	
<u>USA</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

DƯƠNG Đức Trọng
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1 st Đỗ Thị Mỹ Hằng	05.02.1961	Vợ chính thức
	Thị Đức Sài Gòn	
2 nd Dương Huệ Tâm	28.10.1983	Con
	Thị Đức Sài Gòn	
3 rd Dương Huệ Trí	17.9.1985	Con
	Thị Đức Sài Gòn	
4 th Dương Huệ Nhân	16.12.1987	Con
	Thị Đức Sài Gòn	

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

16^A Cồ Giang Phường Vĩnh Lạc Thị xã Roch Giá. KG

ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM DUONG ĐỨC TRONG
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: Ấp Hiệp An Xã Thủy Liêm Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang

Date of Birth: 12 03 1949 Place of Birth: Châu Phú - Châu Đốc

Thang - Ngay - Nam
Previous Occupation (before 1975) Thiếu úy QLVNCH Quyền Sĩ Quan Chính Huân
(Rank & Position) Trung Đoàn 16 Sĩ Đoàn 9 B.B.

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 01 05 1975 To 04 9 1980
(Thang - Ngay - Nam) Years: 05 Months: 04 Days: 03

SPONSOR'S NAME: _____
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>DUONG BACH CUC</u>	<u>Chị ruột</u>
<u>SACRAMENTO CA 95818</u>	
<u>USA</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

Dương Đức Trọng
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1/ Đỗ Thị Mỹ Hồng	05.02.1961	Vợ chính thức
	Thị Đức Sài Gòn	
2/ Dương Huệ Tâm	28.10.1983	Con
	Thị Liễu Gò Quao KG	
3/ Dương Huệ Trí	17.9.1985	Con
	Thị Liễu Gò Quao KG	
4/ Dương Huệ Nhân	16.12.1987	Con
	Thị Liễu Gò Quao KG	

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

16^A Cò Giang Phường Vĩnh Lạc Thửa Roch Giã - KG

ADDITIONAL INFORMATION :

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường Thủy Liễu.....
Huyện, Quận Gò Quao.....
Tỉnh, Thành phố Kiên Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HT
Số.....
Quyển.....



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên Đường Huệ Tâm Nam hay Nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 28 10 1983
Nơi sinh Xã Thủy Liễu Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đỗ thi Mỹ Hằng</u>	<u>Đường đức Trọng</u>
Tuổi	<u>05 02 1961</u>	<u>12 03 1949</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Ấp Hiệp An Xã Thủy Liễu Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang</u>	<u>Ấp Hiệp An Xã Thủy Liễu Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang</u>

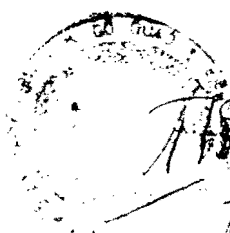
Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Đường đức Trọng Sinh năm 1949 Ấp Hiệp An Xã Thủy Liễu Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang
- 370417880

Đăng ký ngày 16 tháng 12 năm 1989

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

[Signature]



[Signature]
Trần Văn Bội

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã phường *Thủy Liễu*

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số

Huyện, Quận *Gò Quao*

Quyển

Tỉnh, Thành phố *Kiên Giang*



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên *Dương Huệ Tâm* Nam hay Nữ *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh *28. 10. 1983*

Nơi sinh *Xã Thủy Liễu, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang*

Dân tộc *Kinh* Quốc tịch *Việt Nam*

Phản khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<i>Đỗ Thu Mỹ Hằng</i>	<i>Dương Đức Trọng</i>
Tuổi	<i>05. 02. 1961</i>	<i>12. 03. 1949</i>
Dân tộc	<i>Kinh</i>	<i>Kinh</i>
Quốc tịch	<i>Việt Nam</i>	<i>Việt Nam</i>
Nghề nghiệp	<i>làm ruộng</i>	<i>làm ruộng</i>
Nơi thường trú	<i>Số 101, ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hòa, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang</i>	<i>Số 101, ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hòa, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang</i>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Dương Đức Trọng, Sinh năm 1949, An Hiệp, An, xã Thủy Liễu, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang — *370417880*

Đăng ký ngày *16* tháng *12* năm *1982*

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

[Signature]

[Signature]
Năm Thành Bấy

Xã phường Thủy Liêm

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số

Huyện, Quận Gò Quao

Quyển

Tỉnh, Thành phố Kiên Giang



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên Dương Huệ Trí Nam hay Nữ Nam

Ngày, tháng, năm sinh 17 09 1985

Nơi sinh Xã Thủy Liêm Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Đỗ Thị Mỹ Hằng	Dương Đức Trọng
Tuổi	05 02 1961	12 03 1949
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Làm ruộng	Làm ruộng
Nơi thường trú	Ấp Hiệp An xã Thủy Liêm Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang	Ấp Hiệp An xã Thủy Liêm Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang

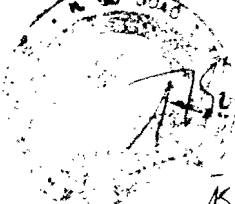
Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Dương Đức Trọng sinh năm 1949 Ấp Hiệp An xã Thủy Liêm
 Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang - 370417830

Đăng ký ngày 16 tháng 12 năm 1985

Người đứng khai ký

ỦY BAN NHÂN DÂN



Ấp Hiệp An
 Huyện Gò Quao
 Tỉnh Kiên Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường Thủy Liễu
Huyện, Quận Gò Công ...
Tỉnh, Thành phố Kiên Giang.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HT
Số
Quyển ...



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên Đường Huệ Trú ... Nam hay Nữ Nam ...
Ngày, tháng, năm sinh 17 09 1993

Nơi sinh Xã Thủy Liễu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Kiên Giang

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đỗ Thị Mỹ Hằng</u>	<u>Đường Đức Trọng</u>
Tuổi	<u>05 02 1961</u>	<u>12 03 1949</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Ấp Thủy An, xã Thủy Liễu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Kiên Giang</u>	<u>Ấp Thủy An, xã Thủy Liễu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Kiên Giang</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đăng khai

Đường Đức Trọng sinh năm 1949 ... Đường Huệ Trú ...
huyện Gò Công Tây, tỉnh Kiên Giang ... 370417350

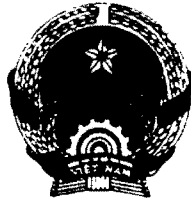
Người đăng khai ký

[Signature]

Đăng ký ngày 13 tháng 12 năm 1993

TAM ỦY BAN NHÂN DÂN

[Signature]
Kiểm chuẩn Ban



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên Đường Huệ Nhân Nam hay Nữ Nữ

Ngày, tháng, năm sinh 16 12 1987

Nơi sinh Xã Thủy Liễu Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đỗ Thị Mỹ Hằng</u>	<u>Đường Đức Trọng</u>
Tuổi	<u>05 02 1961</u>	<u>12 03 1949</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Ấp Hiệp An xã Thủy Liễu Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang</u>	<u>Ấp Hiệp An xã Thủy Liễu Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Đường Đức Trọng sinh năm 1949 Ấp Hiệp An xã Thủy Liễu
Huyện Gò Quao Tỉnh Kiên Giang 370.41.7830

Đăng ký ngày 16 tháng 12 năm 1987

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

[Signature]

[Signature]
Trần Thanh Bình



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên Đường Đức Trọng Nam hay Nữ Nữ

Nơi, thời gian sinh 16/12/1987

Nơi sinh Xã Thủy Lợi Huyện Gò Vấp Tỉnh Thủ Đức

Họ và tên Đỗ Thu Mỹ Hằng Nơi, thời gian sinh 05/08/1961

Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh
Đỗ Thu Mỹ Hằng	05/08/1961	Xã Thủy Lợi Huyện Gò Vấp Tỉnh Thủ Đức
Đường Đức Trọng	16/12/1987	Xã Thủy Lợi Huyện Gò Vấp Tỉnh Thủ Đức

Họ và tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Đường Đức Trọng 1987 Xã Thủy Lợi Huyện Gò Vấp Tỉnh Thủ Đức 3704/7330

Đã ký ngày 16 tháng 12 năm 1987

Người đứng khai K

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Đường Đức Trọng

Đường Đức Trọng

Thị xã Rockville 03 04 1990

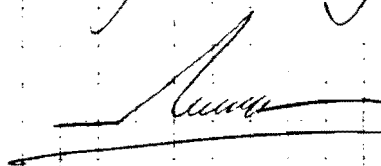
Kính Cháu Bà.

Gia đình tôi rất vui mừng nhận được thư của Bà và các anh trong Hội vẫn nghĩ đến chúng tôi còn ở lại bên quê nhà. Chúng tôi nói chung không còn những giấy tờ cần thiết để bổ túc tài liệu hồ sơ. Thậm chí đến tờ giấy trả tự do cho bản thân mà chúng tôi cũng bị thiếu. Gia đình tôi đã hoàn thành hồ sơ xin định cư tại Hoa Kỳ, trong thư tôi xin kèm 02 bản photo giấy báo của gia đình cho Bà. Chúng tôi ở đây theo dõi thường xuyên về chương trình HO. Hy vọng của chúng tôi sớm được ra đi, mặc dù có kéo dài thời gian và khắc phục mọi khó khăn trong cuộc sống hiện tại, chúng tôi vẫn tin tưởng sẽ được đoàn tụ. Gia đình chúng tôi cầu chúc Bà và các Anh trong Hội được mạnh khỏe luôn.

để lo cho tương lai. Số người còn lại ở quê nhà. Chúng tôi cầu chúc Bà và các An sớm hoàn thành sứ mệnh to lớn và đạt được thành công.

Kính thư

Dương Đức Trọng

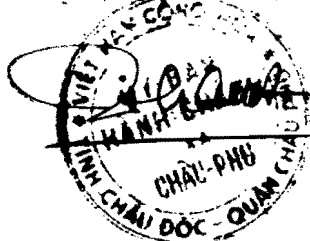


Khân-thư chữ ký tên gọi
Jy-Ban Hành-CHAU XE. *Chau Phu*
CHAU PHU
QUAN-TRUONG
QUAN-TRUONG
VÔ-VAN-THANH

Dương lịch Sơn

Trích lục y bộ đời năm 1949

Chau Phu ngày 22-8-69
Tân Truong



Ngô Văn Hùng

Tên họ Âu nhi	Dương-Đức-Trọng
Phái :	Nam
Sinh :	Le 12 Mars 1.949
Ngày, tháng, năm	=
Tại :	Châu Phu
Cha :	Dương-Quê-Lang
Tên, họ	=
Tuổi :	Proprietaire
Nghề :	Châu Phu
Cư trú tại :	Ha-thị-Trư
Mẹ :	
Tên, họ	=
Tuổi :	Menggero
Nghề :	Châu Phu
Cư trú tại :	Vợ Chanh
Vợ :	
Chánh hay Phó	Dương-Quê-Lang
Người khai :	
Tên, họ	33 tuổi
Tuổi :	Proprietaire
Nghề :	Châu Phu
Cư trú tại :	=
Ngày khai :	=
Người chứng thứ nhất :	Nguyễn-văn-Cương
Tên, họ	32 tuổi
Tuổi :	Proprietaire
Nghề :	Châu Phu
Cư trú tại :	
Người chứng thứ nhì :	Nguyễn-văn-Minh
Tên, họ	35 tuổi
Tuổi :	Cultivateur
Nghề :	Châu Phu
Cư trú tại :	

A Châu Đức Le 16 Mars 1949

Lập tại xã Châu Phu, ngày 17 thg 2 năm 1949

Người khai
Dương-quê-Lang

Hộ lại
Ha-văn-Teng

Nhân chứng
Nguyễn-văn-Cương
Nguyễn-văn-Minh

Tên họ ăn nhl Dương-Đức-Trọng

Phái : Nam -

Sanh : Le 12 Mars 1.949

Ngày, tháng, năm

Tại : Châu Phu

Gha : Dương-Quốc-Lang

Tên, họ

Tuổi : Proprietaire

Nghề : Châu Phu

Cư trú tại : Hà-thị-Trư

Mẹ :

Tên, họ

Tuổi : Menagere

Nghề : Châu Phu

Cư trú tại : Vợ Chanh

Vợ :

Chánh hay thê

Người khai : Dương-Quốc Lang

Tên, họ

33 tuổi

Nghề : Proprietaire

Cư trú tại : Châu Phu

Ngày khai :

Người chứng thứ nhất : Nguyễn-văn-Cương

Tên, họ

Tuổi : 52 tuổi

Nghề : Proprietaire

Cư trú tại : Châu Phu

Người chứng thứ nhì : Nguyễn-văn-Minh

Tên, họ

Tuổi : 55 tuổi

Nghề : Cultivateur

Cư trú tại : Châu Phu

A Châu Đốc Le Mars 1949

Lập tại xã

Châu Phu

ngày 17 thg 2 năm 49

Người khai

Dương-Quốc-Lang

Hộ lại

Hà-văn-Teng

Chân chứng

Nguyễn-văn-Cương

Nguyễn-văn-Minh

Nhân-thực chữ ký tên của

Ủy Ban Hành-Chính Xã

Châu-Phu

QUẬN-TRƯỞNG

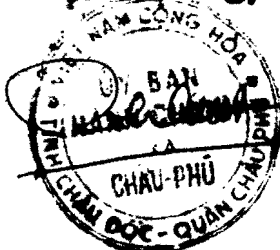
QUẬN-TRƯỞNG

QUẬN-TRƯỞNG

Dương-Quốc-Lang

Châu Phu ngày 22-8-69

Xã Trùng



Nguyễn-văn-Hung

Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập Tự Do Hạnh phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN

Kính gửi: Ủy Ban Nhân Dân xã Thủy Liêm
Phòng Công An Huyện Gò Quao

Tôi đứng tên dưới đây: Dương Đức Trọng sinh 12.03.1949
Giấy CMND số 370417880 cấp ngày 10.10.1981

Nay tôi trước đây tôi phục vụ cho chế độ cũ Saigon
Cấp bậc: Thiếu úy Chức vụ: Giám Sĩ Quan Cảnh Sát
Đến vụ Trung đoàn 16 Sư đoàn 9 đóng tại Vĩnh Long
Sau ngày giải phóng, tôi trình diện học tập tại Trung
cải tạo ở Trung tâm cải tạo Kinh Lăng Thủ Đức
tỉnh Kiên Giang, hưởng Khoản hồng của Đảng, nhà Nước
tôi được trả tự do kể từ ngày 04.09.1980.

Hôm cơ này tại Ủy Ban An Xã Thủy Liêm Huyện Gò Quao,
Tháng 02 năm 1981 Anh Công An Nguyễn Văn Đông ở
Phòng Công An Huyện Gò Quao đến chơi tại xã Thủy Liêm
anh ghi lý lịch số người làm việc của chế độ cũ, trong
đó có tôi, sau đó anh thu hồi giấy trả tự do của tôi
Anh Công An Đông hỏi có lệnh thu hồi để đem về Huyện
anh không có làm biên nhận thu giấy trả tự do của tôi làm
bằng, sự việc kể trên ở tại nhà ông Phan Văn Theo.

Nay tôi làm đơn này trình lên các cấp của xã,
tôi có đến Phòng Công An Huyện hỏi thăm cho biết
anh Đông đã nghỉ việc lâu rồi, nên mới anh không
biết hiện hồ sơ lưu cất ở chỗ nào. Trên đây
là lời trình bày sự thật, lòng hợp kể trên
tôi trình các cấp, quyết định để cấp lại
giấy trả tự do cho tôi xin cảm ơn.

Trong thời gian chờ của xã tôi chân thành biết ơn

Thủy Liêm ngày 08 tháng 12 năm 1989

Dương Sĩ



Kính thưa
Đạo nhân của nhà thờ
Xóm Lũy "En. Co
m. nguyên, ca. d. d. d.
nay cùng đi. d. d. d.
đ. d. d. d. d. d. d.
đ. d. d. d. d. d. d.

Ngày lễ: 09/12/89

ph. d. d. d.

Đ. d. d. Co

Kính thưa

Đạo nhân của đ. d. d. năm 1989, nguyên
đ. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d.
đ. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d.
đ. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d.
đ. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d.

nay cùng an. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d.
đ. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d.

Có. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d. d.

TRƯỜNG CÔNG AN. d. d. d.

ph. d. d. d.

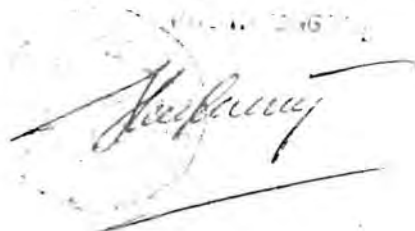
VẮC NHÂN

Chưa được tiếp nhận. Sau khi được tiếp
đón tiếp nhận. Trong quá trình đi sứ đoàn ở
Nguyễn Văn (chị) đã trình diện với tại tại
chỉ tập thể 7. Khi nhận được từ ngày 1-5-1975.
chỉ tập thể ngày 10-9-1980 được trả tự do
theo quyết định ngày 04-9-1980 của UBND
tỉnh Kiên Giang.

Nay tại các hiện vật để anh tự
nghĩ cũ được.

Ngày 19-12-1989.

tại chỉ tập thể 7. KG.



Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập Tự Do Hạnh Phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN

Kính gửi Ủy Ban Nhân Dân xã Thủy Sơn
Phòng Công An Huyện Gò Quao

Tôi đứng tên dưới đây: Đường Đức Trọng sinh 12.03.1943
Giấy CMND số 370417880 cấp ngày 10.10.1981

Nguồn trước đây tôi nhập vụ cho chế độ cũ Saigon
Cấp bậc: Thiếu úy Quốc vụ: Cựu nhân Sĩ Quan Cảnh Sát
Đến vì Trung Đoàn 16 Sư Đoàn 9 đóng tại Vĩnh Long
Sau ngày giải phóng, tôi tránh diện học tập tập trung
Cải tạo ở Trung tâm cải tạo Kinh Lăng Thủ Đức
tỉnh Kiên Giang, hưởng Khoản hồng của Đảng, nhà nước
tôi được trả tự do kể từ ngày 04.09.1980.

Hôm có mặt tại Ủy Ban An Xã Thủy Sơn Huyện Gò Quao
Tháng 02 năm 1981 Anh Công tử Nguyễn Văn Đồng ở
Phòng Công An Huyện Gò Quao đến công tác ở xã Thủy Sơn
anh ghi lý lịch số trước làm việc của chế độ cũ, hôm
đó có tôi, sau đó anh thu hồi giấy trả tự do của tôi
Anh công tử Đồng hỏi có lệnh thu hồi để đem về Huyện
anh không có làm biên nhận thu giấy trả của tôi làm
bằng, sự việc kể trên ở tại nhà ông Phan Văn Theo.

Nay tôi làm đơn này trình lên các cấp của xã,
tôi có đến Phòng Công An Huyện hỏi thăm khi biết
anh Đồng đã nghỉ việc lâu rồi, nên mới anh không
biết hiện hồ sơ lưu cất ở chỗ nào. Trên đây
là lời trình bày sự thật, mong hợp kể trên
tôi trình các cấp, giải quyết giúp đỡ để cấp tự
giấy trả tự do của tôi xin bản nháp.

Trong thời gian chờ của xã tôi chân thành biết ơn

Thủy Sơn ngày 08. tháng 12. 1989

Đường Đức

Kae A. Lian.

Two 1500 mg tabs.

Khó thể làm công

em. Hayin, có đủ giấy

way clayen den ploeg

ĐA HUYỀN QUÝ ĐỒ

Chas. L. S.

May Recd: 09/12/89

1260 R. H. Koo


 Signed
 J. M. G.

Lae rham.

Troo thân của HS kind bài vào năm 1982 anh người
Lên đây là kind rất đơn giản của công an được có được khi gửi
giấy kê tội do của HS. nhưng hiện nay anh đang từ chối việc,
HS có thể có được khi gửi giấy kê tội do nhưng giấy tờ
bị thất lạc,

Đồng ý là bình xét. an ninh của Công an huyện Lạc Thủy thì giữ
 gìn khá tốt do lực lượng an ninh hiện nay rất đông.

gây hại cho cuộc sống. Nhưng nhìn vào anh ông ta nghĩ lại,
 Ờ, Có lẽ Có quem nhìn lại gây hại cho cuộc sống gây ra

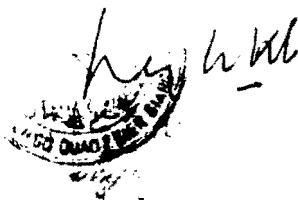
Đó thật là,

may Công an huyện gò gheer ở đây ở huyện Cai Lậy
em hay xin học lại ở đây

km hay km lue had from lue

Cos Amos ngày 11/12/89.

TRƯỜNG CÔNG AN



VẮC NHÂN

chính quyền tỉnh Trà Vinh. Nguyên trước đây
là tư liệu ủng hộ trong các trường ở xã An Hòa B.
nguyên nhân (cũ). để trình diện cũ tại trại
cải tạo Thứ 7 Kiên Giang từ ngày 1-5-1975.
cải tạo đến ngày 10-9-1980 được thả tự do
theo Quyết định ngày 08-9-1980 của UBND
tỉnh Kiên Giang.

Nay tại các hiện vật để anh tự
nghĩ của anh.

ngày 19.12.1989.

tại cải tạo Thứ 7. KG.



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chợng nhận đã chuyển đến ở:

Chợng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chợng nhận đã chuyển đến ở:

Chợng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

CHỖ Ở MỚI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỌ KHẨU THÔNG TƯ

Số: 43 CN

Họ và tên chủ hộ:

Dương Đức Trọng

Thôn, bản, xóm, ấp, nơi ở cũ:

Hiệp An

Xã, thị trấn, phường:

Thủy Liêm

Tỉnh, huyện, phường, xã, công an:

Huyện, quận, khu phố, thị xã:

Qu. Quao

Tỉnh, thành phố:

Biên Giang

Ngày 01 tháng 7 năm 1986

Trưởng công an H. Quao

(Ký tên, đóng dấu)

CHỖ Ở MỚI

Tên họ:

Trang số:

TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên con họ ĐINK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Đường Đức Cường	Chủ hộ	Nam	1949					Đường Đức Cường
2	Đoàn Thị Mỹ Hằng	Vợ	Nữ	1961					Đoàn Thị Mỹ Hằng
3	Đường Huệ Cường	Con	Nam	1983					
4	Đường Huệ Bình	Con	Nam	1985					
5	Đoàn Thị Mỹ Hằng	Con	Nữ	1962					
6	Nguyễn Thị Bích Liên	Cháu	Nữ	1962					Nguyễn Thị Bích Liên
7	Nguyễn Minh Sơn	Cháu	Nam	1964					Nguyễn Minh Sơn
8	Đường Huệ Nhân	Con	Nam	1987					Đường Huệ Nhân

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chợng nhận đã chuyển đến ở: _____ Chợng nhận đã chuyển đến ở: _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Ký tên, đóng dấu

Chợng nhận đã chuyển đến ở: _____

Chợng nhận đã chuyển đến ở: _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Ký tên, đóng dấu

CHỖ Ở MỚI: _____

CHỖ Ở MỚI: _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH

HỘ KHẨU TỈNH CÔNG TỈNH

Số: 43 CN

Họ và tên chủ hộ: Đường Đức Trọng

Thôn, bản, xóm, ấp, ngõ, ngõ hẻm: Hiệp An

Xã, thị trấn, Đường phố: Thị trấn

Tỉnh, huyện, quận, thị xã: Quảng Nam

Huyện, quận, khu phố, thị xã: Quảng Nam

Tỉnh, thành phố: Quảng Nam

01/01/1986

Trưởng công an: H. H. H.

PHÓ CÔNG AN HOÀN

(Ký tên, đóng dấu, rõ họ tên)

Tên: _____

Trang: _____

TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **370417880**

Họ tên **ĐƯƠNG ĐỨC TRỌNG**



Sinh ngày **1949**

Nguyên quán **Châu phú,**

thị trấn, an giang,

Nơi thường trú **thị trấn,**

thị trấn, kiên giang,

Dân tộc:

KINH

Tôn giáo:

KHÔNG

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Số chấm 0,20 dưới
sau cánh mũi phải,

Nhà 10 tháng 10 năm 1987

GIÁO ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



*Đinh Văn
Quang Hòa*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **370417880**

Họ tên **DUONG QUOC TRONG**

Sinh ngày **1949**

Nơi sinh quán **Châu phú,**

châu lốc, an giang,

Nơi thường trú **thị trấn liêu,**

đô quao, kiên giang.



Dân tộc:

KINH

Tôn giáo:

KHÔNG

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chằm C, 20m dưới
sau cánh mũi phải,

Năm 10 tháng 10 năm 1987

CHIEU ĐỐC HỌC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN



Signature

Trần Văn Quang Hòa

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN TỈNH KG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 71 /

KG, ngày 16 tháng 2 năm 1989

GIẤY BẢO TIN

Lần thứ 1

Kính gửi Ông, Bà Đường Thủ Trọng
Hiện ở Hiệu An, Thôn Kiều, Xã Quan
KG

Qua nghiên cứu hồ sơ xin xuất cảnh đi nước

Như (chị cũ)
của gia đình, chúng tôi xét thấy không đạt
chuyên về Bô Nê và Hô Nê
ngày 15/1/89 số 101/1/89

Xin báo gia đình Ông, Bà rõ.

Phòng QL.XNC

Trưởng phòng

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN TỈNH KG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 71 /

KG, ngày 16 tháng 2 năm 1989

GIẤY BẢO TIN

Lần thứ 1

Kính gửi Ông, Bà Đường Đức Trọng
Hiện ở Thị trấn, Huyện Kiến An, Q. Hải Phòng
KG.

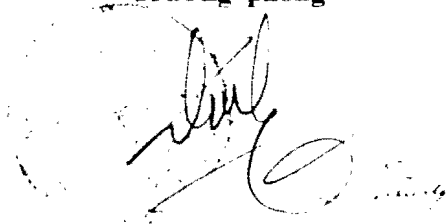
Qua nghiên cứu hồ sơ xin xuất cảnh đi nước

Mỹ (Chị cũ)
của gia đình, chúng tôi xét thấy không đủ
chuyên về Bô Nô và Hà Nội
ngày 15/1/1989. Số 101/1989

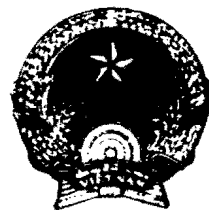
Xin báo gia đình Ông, Bà rõ.

Phòng QL.XNC

Trưởng phòng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

KIÊN GIANG

Quận, Huyện

Gõ Quao

Xã, Phường,

Thủy Liêm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Quyền số _____

Số _____

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người chồng Đường Đức Trọng

Sinh ngày 12.03.1949

Quê quán Châu Phú - Châu Đốc

Nơi đăng ký thường trú Ấp Hiệp An

Xã Thủy Liêm Huyện Gò Quao Kiên Giang

Nghề nghiệp Làm ruộng

Dân tộc V.N Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 370417880

Họ và tên người vợ Đỗ Thị Mỹ Hằng

Sinh ngày 05.02.1961

Quê quán Thủ Đức - Sài Gòn

Nơi đăng ký thường trú Ấp Hiệp An

Xã Thủy Liêm Huyện Gò Quao Kiên Giang

Nghề nghiệp Làm ruộng

Dân tộc VN Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 370164733

Kết hôn ngày 26 tháng 04 năm 1982

Chữ ký người chồng

Chữ ký người vợ

TM/UBND

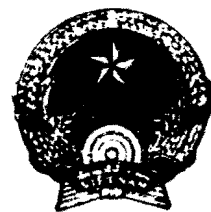
Thủy Liêm

[Signature]

[Signature]

1/ Ban chấp hành
Đoàn Thanh Niên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHUNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

KIÊN GIANG

Quận, Huyện

Gò Quao

Xã, Phường

Tân An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Quyền số _____

Số _____

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người chồng Đặng Đức Tiến

Sinh ngày 12/03/1949

Quê quán Thôn Phú Thôn Đức

Nơi đăng ký thường trú Ấp Hiệp An

Xã Tân Hiệp Huyện Gò Quao Kiên Giang

Nghề nghiệp Làm ruộng

Dân tộc V.N Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 370417880

Họ và tên người vợ Đỗ Thị Văn Hồng

Sinh ngày 05/02/1961

Quê quán Thị trấn Tân Hiệp

Nơi đăng ký thường trú Ấp Hiệp An

Xã Tân Hiệp Huyện Gò Quao Kiên Giang

Nghề nghiệp Làm ruộng

Dân tộc VN Quốc tịch Việt Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 370464733

Kết hôn ngày 26 tháng 04 năm 1982

Chữ ký người chồng

[Chữ ký]

Chữ ký người vợ

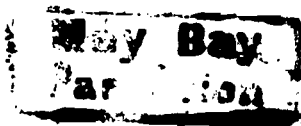
[Chữ ký]

TM/UBND

[Chữ ký]
[Chữ ký]
13/05/1982

Đường Đức Trọng
16^A Cô Giang. F Vĩnh Lạc
Thị xã Rạch Giá Tỉnh Kiên Giang
Việt Nam

8/18/90



Kg: Bà KHLIC MINH THO
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635

USA





Dương Đức Trọng 12.3.1949 Dương Đức Trọng 12.03.1949 Đỗ Thị Mỹ Hằng 05.02.1961 Đỗ Thị Mỹ Hằng 05.02.1961

Dương Huệ Tâm Dương Huệ Tâm Dương Huệ Nhân Dương Huệ Nhân

Dương Huệ Tài Dương Huệ Tài